

biệt này khó thể được tạo hóa nặn ra để đọc kinh sám hối trước tượng Phật. Đôi môi đa tình của người trong hình chỉ có thể dành riêng cho đàn bà.

Đôi mắt lại đa tình một cách lạ lùng. Thoạt nhìn, người ta có cảm giác như trong mắt có chất thép lạnh lẽo, và tàn bạo, nhưng càng nhìn càng thấy tỏa rộng một hơi ấm dịu dàng và tha thiết,

Nhà sư đang dựa lưng vào cây bồ đề, cành lá xanh um, phóng tầm mắt nhìn ra xa. Ông Hoàng nhún vai :

— Hừ. Z. 28 đi tu !

Đoạn, ông cất ảnh vào hồ sơ. Chuông điện thoại trên bàn reo nhẹ.



Chiếc áo cà sa

2

TRỜI tối như hũ nút. Mảnh trăng lơĩu liềm gầy ốm và nhợt nhạt vừa ló lên khỏi Tháp lương thì đám mây đen dày đặc từ Cánh đồng Chum kéo tới, với những trận gió phũ phàng, làm giồng sông Cửu Long nổi sóng cuộn cuộn như muốn trào lên bờ, ủa vào thành phố Vạn tượng ngủ say.

Con đường dẫn ra ngoại ô chìm trong sự tĩnh mịch buồn thảm. Người ta không nghe tiếng động nào hết, ngoại trừ tiếng gió từ cánh rừng lân cận xoáy vào thành phố từng hồi khắc khoải, xen lẫn tiếng thú dữ ăn đêm.

Cách tháp Thất lương một quãng ngắn, đứng sừng sững một ngôi chùa, sau rặng cây lớn đen sì, ban đêm được những con cú có cặp mắt xanh biếc một cách dữ tợn dùng làm nơi hò hẹn. Khách thập phương ít đến thăm cảnh chùa, vì gần đây, chùa Phonsai ngoạn mục hơn, phần khác, khách bị lôi cuốn bởi vẻ đẹp hùng vĩ và cổ kính của Thất lương, thắng cảnh hạc nhất của thủ đô Lào.

Ban ngày du khách sẽ nhìn thấy nhiều mảng ngói đã bay trên mái, và nhiều vết tròn lỗ chỗ trong tường rêu xanh rậm rạp. Đó là những thương tích của trận kịch chiến trong thành phố

giữa quân đội của tướng Phoumi Nosavan và đại úy nhảy dù Kong Le.

Trong chùa, leo lét một ngọn hồng lap. Dưới lùm sáng yếu ớt, như sắp tắt, một nhà sư nét mặt dăm chiêu, ngồi tham thiền trên chiếu giữa phương trượng, mặt cúi gằm xuống quyền kinh bằng tiếng Lào, tay lăn tràng hạt.

Nhà sư có dáng dấp vạm vỡ, cân đối của người quen với vận động trường. Thoạt trông, người ta phải sửng sốt vì nhà sư rất khôi ngô, và rất trẻ. Nhưng đến khi lưu ý nếp nhăn ở dưới mắt, trên trán, người ta có thể phỏng đoán nhà sư đã trên ba mươi. Tuy nhiên, tấm cà sa vàng và quang cảnh Phật đài trang nghiêm vẫn không át được sự ngờ vực của khách trước khuôn mặt đẹp trai thích hợp với trà đình, tửu quán.

Thật vậy, khuôn mặt của nhà sư toát ra một vẻ quyền rũ khác thường, còn quyền rũ hơn diễn viên thượng hạng màn bạc. Đặc điểm của nó là luồng mắt sáng như điện. Chiếu vào ai, luồng nhỡa quang siêu phàm này sẽ làm kẻ ấy run lên cầm cập, hoặc mê mẩn tâm thần, tùy theo ý muốn của nhà sư.

Nhà sư trẻ ngồi tham thiền rất lâu, toàn thân bất động, trông như pho tượng lực sĩ cổ Hy Lạp. Ở gian bên, hòa thượng trụ trì đã lên giương từ nãy. Bất giác, nhà sư vén cà sa nhìn đồng hồ. Trên cườm tay trái nở nang, chỉ còn một vòng da trắng toát trên nền bánh mặt. Vòng da trắng toát này chứng tỏ nhà sư quen đeo đồng hồ, và là người thận trọng từng giây, từng phút. Món đồ vẫn minh chứng theo nhà sư nhiều năm như bóng với hình không còn nữa.

Từ 8 tháng nay, nhà sư đã bỏ hết lạc thú trên đời, để vào trú chân trong ngôi chùa hoang vắng vô danh này. 8 tháng trước, một buổi chiều mưa như trút nước, gió thổi âm âm, một thanh niên áo quần sộc sếch đứng chân trước cổng chùa. Chẳng định vào chùa vì chương trình của chàng là phiêu lưu không định hướng, cho đến ngày mỗi chân,

Núp mưa dưới cây bồ đề khổng lồ, chàng nhìn về phía rừng. Hồi nhỏ, chàng theo phụ thân khắp rừng núi Ai lao, săn bắn thú dữ. Tuy mới trên 10 tuổi, chàng đã nổi danh về cây ná thần. Không bao giờ chàng phải bắn đến mũi tên thứ nhì. Chàng có thói quen kỳ quặc, một mình một túi tên lang thang trong rừng già, mon men đến gần thú dữ, rồi mới giương cung.

Chàng định trở vào rừng cũ, song một sức mạnh vô hình níu chân chàng lại. Hồi chuông chiều ngân vang, trộm lên tiếng mưa và tiếng gió gầm thét.

Một giọng nói tha thiết bên tai chàng :

— Kể thủ Tây phương an lạc quốc...

Tiếp dẫn chúng sinh đại đạo sư...

Đó là giọng nói của mẹ chàng. Hồi chàng còn nhỏ, mẹ chàng thường dạy chàng đọc kinh sám hối... Chàng sực nhớ đến 3 người đàn bà vừa thiệt mạng... Trong đời ngang dọc, chàng đã phạm nhiều tội lỗi. Chàng phải sám hối.

Bất chấp mưa gió, chàng tiến vào chùa. Mùi trầm thơm ngát đập vào mũi chàng, khiến chàng quên hết mùi thơm trần tục ngửi hít từ bao năm nay, mùi huyết-ky phưng phứ, mùi bạc hà của thuốc Salem, mùi da thịt say sưa của mỹ nhân...

Trong khoảnh khắc, chàng cảm thấy tâm hồn lâng lâng, như được cánh bướm chở lên chín tầng mây, xa lìa cõi tục. Chàng than h niên tuyệt vọng được nhận làm sa di. Từ bấy đến nay, 8 tháng lạnh lùng trôi qua....

...Con gió mạnh ập vào phương trượng trông trái. Bên ngoài, mưa đổ xuống ào ào. Nhà sư thờ dài nhìn ra trời mưa tối om. Trong một phần tích tắc đồng hồ, nhà sư đột nhớ lại cuộc đời hồ hải. Nhà sư lắc đầu, đứng dậy.

...Kề thủ Tây phương an lạc quốc.

Tiếp dẫn chúng sinh đại đạo sư...

Nhà sư muốn quên, quên hết, quên không bao giờ nhắc lại nữa. Tuy nhiên, nhà sư không quên được mảnh giấy màu vàng. Chàng đã xé nát mảnh giấy, đốt đến màu cuối cùng bằng lửa hồng lập, song vẫn không đốt nổi những giòng chữ viết tay run run, ngoằn ngoèo đã in sâu vào tâm tư. Bức thư được một bàn tay bí mật gửi tới ba tuần trước của một người bạn già thân nhất đời.

Người bạn già khảm kính ấy chưa hề viết tay cho ai. Hàng ngày, thư từ gửi đi khắp năm châu đều do nhân viên đánh máy và ký thay. Phải là một việc thập phần quan trọng người ấy mới sửa đôi kính cận thị, rút mực vào bút máy, và nắn nót bức thư tâm sự.

• Lời thư như sau :

«Anh bạn vong niên yêu quý.

«Thế là anh khoác áo cà sa. Chúng ta hiểu nhau nhiều nên tôi không muốn nhắc lại sự đau buồn từ ngày anh vắng mặt. Tuy nhiên, tôi chỉ muốn nhắc lại đây là bức thư thứ hai tôi gửi cho

anh. Bức thư nhất sau ngày chúng ta gặp nhau ở nước ngoài. Đọc xong, anh đã trả lời, và thư của anh, tôi còn giữ. 8 tháng nay, tôi để thư anh trên bàn, để được thấy anh luôn luôn trước mặt, và để đổi lòng rằng anh không rũ áo ra đi.

«Sau bao năm hoạt động, chúng ta đã thất bại nhiều, và thành công cũng nhiều. Song điều làm tôi hãnh diện nhất là được làm bạn với anh Tình bạn giữa chúng ta đậm thắm như ngày sơ kiến. Anh ra đi, tôi theo anh từng giờ, từng phút. Tôi biết anh ở Vạn tượng, nhưng tôi không muốn phá rối cuộc đời phảng lảng của anh, mặc dầu số mạng đã định rõ là chúng ta phải ở bên nhau cho đến ngày vĩnh biệt.

«Tôi già rồi, chẳng sống bao lâu nữa. Anh còn trẻ, đời còn dài. Nhân loại đang cần anh. Riêng tôi, và bè bạn anh đang cần anh như dưỡng khí để thở. Tôi viết thư này hỏi thăm sức khỏe của anh. Tôi giữ kín nên tòa đại sứ ở Vạn tượng không biết. Những người thân nhất của anh cũng không biết anh ở đâu. Tôi sẽ thu xếp công việc để lên Lào ở lại chơi với anh ít ngày.

Thân mến»

Bức thư không ký tên, song nhà sư đã biết tên người gửi. Người ấy có thể làm trái đất tan vỡ thành mảnh vụn. Bình sinh người ấy không xin xô ai, quý lụy ai. Tuy nắm trong tay hàng chục tỉ bạc, người ấy không tơ hào một xu, quanh năm ăn uống rau cỏ, nước lạnh, ngủ giường gỗ, mặc bộ áo cũ mòn, gia tài thu gọn trong cái cặp da xách tay, không có lấy trăm bạc trong nhà bần.

Bức thư ngắn ngủi của người ấy làm nhà sư

xúc động. Song nhà sư quyết giữ vững ý định. Ý định không về. . .

Dáng điệu chậm rãi, nhà sư gài then cửa, rồi bước vào phòng ngủ. Hòa thượng thương yêu nhà sư như con đẻ. Mặc dầu đèn tắt, đêm đã khuya, hòa thượng còn lăm râm đọc kinh.

Trong bóng tối, vọng lên tiếng hỏi thân mật

— Con chưa đi nghỉ ư ?

Nhà sư cung kính đáp :

— Bạch thầy, chưa.

Hòa thượng nói :

— Thầy biết con không có căn duyên tu hành nên không muốn ép con, tuy con rất thông minh và tài giỏi. Từ nhiều năm nay, thầy chưa gặp ai thông minh và tài giỏi bằng con. Thầy rất tiếc phải xa con, song giá con trở về quê nhà thì hơn.

Nhà sư đáp, giọng cay đắng :

— Con đã ngỗ nghịch. Xin thầy tin ở con.

Hòa thượng thở dài :

— 8 tháng nay, thầy chưa bao giờ hỏi con về cuộc đời dĩ vãng. Thầy biết con mang trong lòng một tâm sự u buồn. Thầy không hỏi vì thầy biết con không nói. Tuy nhiên, thầy linh tính rằng tâm sự của con cũng như tâm sự của thầy xưa kia. Năm nay, thầy đã 76, chẳng bao lâu nữa sẽ về cõi Phật. Gần 50 năm nay, thầy giữ bí mật trong lòng. Giờ đây, thầy tiết lộ cho con biết.

☞ Vị hòa thượng gầy ốm từ từ ngồi dậy trong bóng tối. Đứng hắng một tiếng để lấy hơi, hòa thượng nói tiếp :

— A di đà Phật. . . đấng Từ phụ sẽ tha tội cho thầy. 50 năm trước, thầy là một vị hoàng thân

Thái lan. Thầy cầm quân dẹp loạn, đem lại an bình cho vương quốc. Lẽ ra, thầy lên ngôi báu, nhưng mối hận lòng thầy phải ra đi. Người bạn trăm năm của thầy đã thiệt mạng trong một cuộc hành quân. Cuộc hành quân do thầy gây ra. Cuộc hành quân tàn sát do thầy điều khiển. Thầy cảm thấy có tội. Thầy phải sám hối trong cửa Phật. Toàn thể triều đình đồ số đi tìm thầy, song thầy quyết định không về. Sợ họ khám phá ra, thầy vượt sông sang Lào. Thầy tu trong chùa này đã được 35 năm. Chùa của thầy rất nghèo, ngoại trừ một tượng Phật toàn vàng, nặng đúng 150 kilô. Tượng Phật là của gia bảo. Vua cha đã tặng thầy làm di vật. Tượng Phật này được để ngoài phương trượng, ngoài bọc đồng hun để đánh lừa gian phi. Không giấu gì con, Vạn tượng là nơi có nhiều gian phi. . . Thầy trao tượng Phật lại cho con. . .

Hòa thượng ngồi im. Gian phòng trở lại yên lặng. Nhà sư rón rén đặt mình trên sập gỗ phẳng phiu. Khi xưa, nhà sư từng ngã lưng trên đệm cao su dày một tấc trong những căn phòng trang trí tối tân, mát rượi, không khí được điều hòa, sức nức mùi nước hoa Ba lê thượng hạng, và mùi da thịt quyến rũ của đàn bà đẹp.

Giấc ngủ vẫn không chịu đến với nhà sư. Như mọi đêm, nhà sư không xua được khỏi tâm trí những hình ảnh thần thiết. Trong quá khứ, nhà sư có biệt tài về ngủ, hề năm xuống là ngủ say, và định ngủ bao lâu là đúng giờ tỉnh dậy như trong óc có đồng hồ báo thức. Ban ngày, nhà sư có thể tự chủ, tìm quên quá khứ bằng công việc nặng nhọc, nhưng ban đêm một mình giữa hỗn

bức tường vôi loang lổ rêu mốc, âm đạm, giữa cảnh đồng đất xứ người, sắc mùi thuốc súng, nhà sư không chế ngự nổi tiềm thức.

Nghe tiếng cựa mình, hòa thượng hỏi :

— Con vẫn còn thức ư ?

Nhà sư lồm cồm bò dậy. Tay nhà sư quờ bật lửa, và lúi húi đốt đèn cầy. Hòa thượng sửng sốt :

— Con đốt nến làm gì ?

— Bạch thầy, con linh tính một cái gì lạ lắm. Dường như gian phi lên vào chùa.

Giác quan thứ sáu của nhà sư trở rất bén nhạy. Trong quá khứ vùng này, ít khi nhà sư đoán sai.

Ánh hồng lập bập bùng dưới gió làm tăng thêm vẻ trống trải và thê lương của căn phòng xiêu vẹo. Hòa thượng khua chân xuống đất tìm giềp, giọng lo âu :

— Con nói đúng. Ruột gan thầy cũng nóng như lửa đốt. Từ 35 năm nay, lần đầu thầy sốt ruột. Không khéo...

Hòa thượng nín bật. Hình ảnh bức tượng Phật bằng vàng nặng 150 kilô bực đồng hun ngoài tam bảo vừa hiện lên trong trí. Tục truyền rằng pho tượng này có phép màu nhiệm nên được dâng lên quốc vương. Từ ngày vua cha băng hà, nhiều hoàng thân và triều thần sai người tìm lại, sẵn sàng trả một món tiền khổng lồ.

Hòa thượng không kịp nói hết câu. Cửa phòng ngủ bị đập toang. Ánh đèn bấp bập sáng quắc chiếu vào, kèm theo tiếng quát gay gắt :

— Biết điều nằm yên, không thi chết.

Bọn cướp nói tiếng Thái. Từ nhiều tháng, gian phi hoành hành ngang nhiên ở vùng ngoại ô. Ăn hàng xong, chúng diễm nhiên rút xuống đò, kéo sang Thái. Ban đêm, gian phi lủ lượt vào những nhà có máu mặt trong thành phố để khảo của la thường.

Nghe tiếng quát, nhà sư trẻ không biến sắc mặt. Trong đời, nhà sư từng nghe hàng ngàn tiếng quát kinh hồn. Tiếng quát của cửa võ sĩ kiai-jutsu có thể làm mái đổ, tường xiêu, còn chưa làm nhà sư xúc động, huống hồ tiếng quát tầm thường của bọn giặc cỏ...

Một toán dân ông lực lưỡng cỡi trần, xam rờng phượng và đầu lâu đầy mình, hùng hổ kéo vào. Hầu hết đều mặt mũi dữ tợn. Đèn cầy được thắp sáng. Nhà sư nhận thấy tên chánh đảng thủ khẩu tiêu liên đen ngòm, còn bọn dân em lăm lăm đoán kiếm và mã tấu còn tanh mùi máu.

Trong chớp mắt, già trẻ lớn bé đều bị lừa vào thiền trượng. Ngoài lão hòa thượng, còn 10 tu sĩ từ chú tiểu đến sư bác. Tất cả đều phải quay mặt vào tường, tay úp lên đầu.

Hòa thượng vẫn ngồi yên trên giường gỗ, mắt nhắm nghiền :

— A di đà Phật. Nhà chùa không có tiền bạc gì hết.

Tên đầu mục tron mắt :

— Chúng tôi không lấy tiền. Hòa thượng có một trăm ngàn kip do thập phương cúng dường để đúc chuông, song đã gửi ngân hàng.

— Vậy các ông vào chùa làm gì ?

— Để đòi lại pho tượng Phật bằng vàng.

Hòa thượng mở choàng mắt. Nhõn quan dụ dăng của hòa thượng đột nhiên tóe lửa. Tác phong lâm liệt của viên tướng xông pha tên đạn 50 năm trước vùng dậy trong tia mắt phi thường. Giọng hòa thượng sắc như lưỡi kiếm báu :

— Bần tăng đã biết ai phái các ông đến chùa. Sau ngày xuất gia, bỏ hết tiền bạc, danh vọng, bần tăng nghèo lắm, gia tài chỉ gồm tủ sách kinh và luống khoai mà thôi. Nếu có tiền, bần tăng đã trả cho các ông. Phiền các ông nói giùm lại là bần tăng đã nguyện sống chết với pho tượng.

Tên đầu mục lia khẩu tiêu liên một vòng, như muốn khạc đạn :

— Hòa thượng là người hèn. Không dám đấu một hiệp với chúng tôi. Nghe nói sức hòa thượng có thể địch lại trăm người. Nếu bị hòa thượng đánh ngã, chúng tôi sẽ không tở hào pho tượng nữa.

Hòa thượng chép miệng :

— Bần tăng đã ăn mày cửa Phật gần nửa thế kỷ. Gần nửa thế kỷ, bần tăng không phạm giới. Tha chết, bần tăng không thể đấu võ. Xin các ông giết bần tăng và tha cho mọi người trong chùa.

Tên đầu mục tiến lại, nắm vạt cà sa của hòa thượng. Chú tiêu trạc 16 tuổi đứng bên chặn lại, giọng quyết liệt :

— Nhà ngươi không được hỗn với thầy ta.

Tên đầu mục cười ha hả, xô chú tiêu ngã xuống. Song chú tiêu chỉ mất thăng bằng, rồi đứng lên hươi quyền đánh trả. Một tên lâu la nổi xung chém nhàu một phát mã tấu. Vết thương nhuộm máu đỏ lôm trên cánh tay trần của chú tiêu.

Hòa thượng nhắm mắt tham thiền. Tên đầu mục thuận tay tát vào gò má răn reo của hòa thượng. Ông già thất tuần ngã chúi xuống nền đất ướt át. Một cái đá như trời giáng bắn tiếp vào giữa bụng. Hòa thượng lồm cồm bò dậy, không rên la một tiếng.

Cuộc phản công của nhà sư khởi ngờ diễn ra trong vòng một phần mười tích tắc đồng hồ. Không ai ngờ dưới lớp cà sa bạc thếp, nhà sư là tay quyền thuật tuyệt luân.

Từ nãy đến giờ, nhà sư đóng vai bàng quan, không muốn can thiệp. Vì can thiệp là phải đổ máu, phạm giới nhà chùa. Tuy nhiên, thái độ tàn bạo của bọn cướp bắt buộc nhà sư phải nhảy vào vòng chiến. Nhà sư không coi toàn bọn vào đâu, duy sợ khẩu tiêu liên trong tay gã đầu mục. Việc đầu tiên, muốn chuyển bại thành thắng, là chế ngự khẩu súng bèn nhảy. Hồi còn dọc ngang trên đường phiêu lưu, nhà sư tham dự hàng trăm trận đấu kình hồn, trận nào cũng thắng. Lâu lắm, nhà sư chưa dùng lại ngón atemi bất hủ, nên đường gân không còn mềm mại như xưa, nhưng sự tức giận đã làm nhà sư phục hồi sự dẻo dai của thuở tung hoành.

Ngọn cước thứ hai của tên đầu mục chưa kịp phóng ra, nhà sư đã nhào người chặn lại. Khẩu tiêu liên rơi xuống, kêu lên tiếng động khô khan. Nhà sư đứng thẳng, hai tay vung ra một đường quyền diêm ảo. Tên đầu mục còn luống cuống thì phát atemi đầu tiên đã vèo vào người hắn. Nhà sư cố tình đánh xa các tử huyệt. Tên đầu mục loạng choạng lùi lại. Phát atemi thứ hai vút tới.

Bọn cướp đứng sững như chiêm bao. Đến khi chủ tướng bị đánh ngã, chúng mới biết là nhà sư phản công. Cây khi giới trong tay, chúng ùa lại, mã tấu sáng loáng chém xuống. Nhà sư đếm được 6 tên. Theo nghệ thuật cận chiến, không phải đồng người là chiếm được ưu thế. Rút kinh nghiệm, nhà sư áp dụng phương pháp tĩa dần.

Ngoài tên đầu mục, nội đình dám nhất là một tên trạc bốn mươi, mặt choắt như ngón tay treó, đen thui như nhọ nôi, ngực để trần xam một có gái cỡi truồng ôm con rắn quây khúc. Hãn khoa mã tấu, đáng đáp tự tin và nhanh nhẹn của người được hấp thụ tinh hoa của kiếm thuật.

Nhà sư vụt bước sang trái để tránh lưỡi dao to bản, nặng trên 15 cân. Lưỡi mã tấu nhắm vào đầu nhà sư bị trượt ra ngoài. Nhà sư sắp phóng ra ngọn cước thì đối phương đã xoay mã tấu lại, đâm vào yết hầu trong một thế cực hiểm. Song nhà sư mỉm cười, nghiêng đầu tránh nhẹ nhàng, đập sống bàn tay cứng như thép vào xương bả vai của địch.

Hắn thét lên một tiếng kinh hoàng rồi xiu xuống. Ngón atemi thần sầu của nhà sư cố tình rút xa huyết tsien-ting mà tay chân hắn đã co rúm lại. Theo Thiếu Lâm quyền, đòn điểm huyết này làm đối phương đau nhói châu thân, tứ chi tê bại trong chớp mắt.

Hạ xong tên cướp nguy hiểm, nhà sư quay ra đồng bọn. Lưỡi mã tấu thứ hai giáng xuống, nhà sư đã bắt như chơi. Nhà sư cúi đầu tránh ngọn dao thứ ba, và cặp luôn vào nách. Tên cướp phồng mang, trợn mắt, mặt đỏ bừng, cũng không rút ra được. Chân xoạc ra, nhà sư đá một lưỡi dao lên

cao, cắm vào mái chùa. Nhà sư mở nách, tên cướp ngã bấn vào tường, nằm lẩn chiêng trên đất.

Chỉ còn tro lại ba tên. Ba lưỡi mã tấu tầm thường này không phải là đối thủ đáng kể. Chúng xếp hàng một, ùa vào một lượt. Trỏ tài độc đáo, nhà sư đứng yên, không né, miệng thét lên tiếng kiai. Tiếng thét nhu đạo của nhà sư đã lên tới trình độ thượng thừa, cuộn cuộn như sóng réo ngoài khơi, như gió gào đỉnh núi, như thú dữ rú trong rừng rậm, như binh khí chạm nhau reo loảng xoảng, như quỷ sứ than vãn, khóc lóc dưới âm ty lạnh lẽo.

Nghe tiếng kiai ghê gớm, ba tên cướp hồn phi phách tán, chôn chân trên đất. Tên đầu mục vừa nhóm dậy thì tiếng kiai làm ngã chúi vào chân giường.

Nhà sư cười ha hả :

— Các anh chịu thua chưa ?

Tên đầu mục ôm mặt sùng húp, thở dài :

— Chúng con xin lỗi Hòa thượng và sư bác.

Toàn bọn quì xuống lạy nhà sư như máy.

Nhà sư xoa tay :

— Không được. Các anh phải ra túc trực ngoài tam bảo, hòa thượng sẽ ra làm lễ. Các anh sám hối xong mới được ra về.

Một tên cướp hỏi :

— Thầy không bắt chúng con nộp cho nhà chức trách ư ?

Nhà sư lắc đầu :

— Oan thù chỉ cõi mà không nên buộc. Vả lại tôi với các anh không oan thù nhau. Chẳng qua các anh xâm phạm đến hòa thượng nên tôi phải ra tay.

Tên thủ lãnh quý xuống lay hòa thượng. Lão Hòa thượng đỡ hẳn dậy, giọng nhân ái :

— Bàn tăng chẳng có tài cán gì. Nếu cần, các ông khấn đầu với sư bác.

Nhà sư xoa tay :

— Con không dám.

Hồi nãy dữ tợn bao nhiêu, giờ đây bọn cướp lại hiền lành bấy nhiêu. Dưới ánh hồng lay sáng trưng, quỳen mùi nhang thơm uy nghi, bọn cướp quì mọp xuống đất, xi xụp khấn vái, trong tiếng cầu kinh của hòa thượng. Người lạ chứng kiến phải cho là khách thập phương đến văn cảnh chùa, không thể tưởng tượng đây là toán cướp nguy hiểm vừa bị đánh bại.

Đối với nhà sư, thái độ phục tòng của bọn cướp là việc thường. Theo tập quán lục lâm, kẻ thắng thường dương dương tự đắc, coi thiên hạ bằng nửa con mắt, nhưng đến khi thua lại nhũn nhặn và ngoan ngoãn trong khoảnh khắc. Một lát sau, cả bọn đứng dậy. Rồi theo lệnh đầu mục, chúng quý rạp xuống lễ nhà sư trẻ. Nhà sư tươi cười nói :

— Các anh về đi. Tôi không giận đâu.

Tên đầu mục nói :

— Thú thật, tôi ngang dọc từ nhiều năm nay trên sông Cửu Long, khắp ba nước Lào, Miên, Thái, được coi là thiên hạ vô địch. Tôi chưa hề thua ai. Võ sĩ bực nhất Vạn tượng không đấu nổi với tôi nửa hiệp. Toàn thể anh em lục lâm đều tôn tôi làm anh cả. Lần đầu tiên, tôi gặp một tay võ nghệ thần thông là sư bác. Sư bác chỉ cần nửa phút để đánh tôi xiềng liềng và nửa phút để khuất phục đàn em

của tôi. Tài ba xuất chúng như sư bác mà khoác áo cà sa kẻ cũng lạ.

Nhà sư sa sầm nét mặt. Đôi mắt sáng quắc của nhà sư phóng vào màn đêm xa xa. . .

Bọn cướp cung kính di lùi ra sân chùa, Tiếng cú cứ vọng vào não nuột. Mãi hồi tưởng quá khứ nhà sư không để ý tới lão hòa thượng đang nhìn mình chăm chú, nửa thương yêu, nửa khâm phục.

Chúng tăng lần lượt rút lui, trong thiền trường chỉ còn lại lão hòa thượng và nhà sư trẻ. Hòa thượng bùi ngùi :

— Ta đã biết mà. . . Con không phải là người thường. Tài của con không thể nương nhờ cửa Phật. Con phải xuất thế để cứu vớt nhân loại.

Nhà sư kinh cần chấp tay trước ngực :

— Vâng, con cũng biết như vậy, nhưng con chán ngán tục lụy rồi. Bạch thầy, con muốn được yên tâm tu hành. Lúc thi phát qui y, con nguyện không bao giờ sử dụng quyền thuật nữa, nhưng vì thấy bọn cướp vô lễ với thầy, con phải ra tay. Con lo lắm, con đã lỡ lời nguyện, không biết trong tương lai còn giữ được không.

Hòa thượng bâng khuâng lần tràng hạt :

— Ngày xưa, thầy cũng khét tiếng tròng võ lâm, tuy là hoàng thân cao cấp. Quan sát phép đánh của con, thầy đoán con phải là vô địch nhu đạo, kiêm quyền Anh. Phương pháp sử dụng atemi của con thật phi thường, dai đen đệ ngũ vị tất địch nổi. Ngọn cước của con cũng lạ lùng, thầy có cảm tưởng con học nhiều môn phái, kết hợp Thiếu Lâm, Mai hoa với nhu quyền, quyền Anh với nhu đạo,

võ samba của Nga số với savaté Pháp quốc. Tuy nhiên, thầy ngạc nhiên nhất khi thấy con giỏi kiai-jutsu, một môn võ thất truyền.

— Bạch thầy, từ nay con sẽ không dùng võ thuật nữa.

Hòa thượng lắc đầu :

— Không được đâu. Loài người đang gặp nhiều khổ ải, bất công, con không thể lãng quên trong kinh kệ. Từ nửa thế kỷ, thầy cất giấu một bí mật ghê gớm trong lòng, sống đề dạ, chết đem đi. Nhờ căn duyên, thầy được gặp con. Cũng nhờ căn duyên, quân cướp đến phá chùa đêm nay, khiến con phải biểu diễn võ công. Thầy muốn truyền lại cho con một bộ võ công thần bí.

Ngày xưa, thầy kết bạn với nhiều võ sư hữu danh châu Á. Được vua cha nuông chiều, thầy tung tiền bạc, mua sách vở, tài liệu võ thuật. Thầy cử một phái bộ Thái sang Trung quốc sưu tầm những thế võ huyền bí. Sau 6 năm lục lọi, phái bộ này đem về Vọng các một bộ sách kỳ lạ, gọi là Thần Áo công. Thần Áo công gần giống Ninjutsu Nhật bản, dạy về tàng hình, khinh công, gõ trời và vận chân khi chống gươm dao. Song thần áo công lại cao hơn Ninjutsu một bậc. Môn võ này bị thất truyền từ lâu, và sau ngày Cách mạng Tân Hợi thành công, nhà Thanh bị lật đổ, trên lục địa chỉ còn từ 5 đến 10 võ sư thuộc môn thần áo công. Học giới thần áo công có thể chạy mấy trăm cây số một giờ không mệt, nhảy lầu xuống đất cao 10 thước nghe như lá rụng, tấn công đối phương nhanh bằng điện xet, da thịt cứng rắn hơn phép gồng ngải cổ truyền Thái Lan. Biết con là thiên tài, ta nhường bộ thần

áo công cho con. Bộ sách quý này được cất trong lưng pho tượng. Sáng mai, thầy sẽ làm lễ mở tượng. Thôi, khuya rồi, thầy đi nghỉ. . .

Lão hòa thượng gầy ốm lặng lẽ trở lại phòng ngủ. Nhà sư thối tất hồng lạp, mở cửa ra sân.

Trời cao vút, không gợn mây. Trận mưa tối như gột rửa vũ trụ, làm cảnh vật gọn gàng và mát mẻ. Vầng trăng lưỡi liềm lơ lửng trên cao. Bất giác một giọt lệ rưng rưng trên khóe mắt nhà sư.

Nhà sư tự biết không thể giam hãm trọn đời trong câu kinh, tiếng mõ. Như cuốn phim quay chậm, cuộc sống xông pha đầu gươm mũi súng lần lượt diễn qua trí.

Cũng như thanh niên cùng tuổi, yêu đời tha thiết, nhà sư vốn là đệ tử si mê của thần nhan sắc. Trong tay chàng, hàng trăm thân thể nóng hổi yêu đương ngã vào. Sống cạnh tử thần, chàng nhủ lòng không mềm yếu trước sắc đẹp quyến rũ. Nhưng định mạng éo le bắt chàng gặp nhiều đàn bà đẹp, và chứng kiến nhiều vĩnh biệt thảm thương.

Cuộc vĩnh biệt trên tinh đảo Hồng Kông làm trái tim tự hào sắt đá của chàng rớm máu. Họ là 3 người đàn bà khác nhau, mang tên ngọt ngào như mật ong, Y-von, Nancy và Bét-ty, cả 3 đều đẹp như tiên nữ giáng trần. Y-von yêu chàng, và xả thân cứu chàng khỏi chết. Yêu chàng, nàng nhận lời lao đầu vào công tác hiểm nghèo, dầu biết không được chung sống cùng chàng đến ngày răng long, đầu bạc. Trước khi sứ mạng thành công, nàng từ trần vì bệnh ung thư tàn bạo, và vùi nong một năm ở đất khách, quê người. Khi chết, nàng không được gặp chàng.

Nancy là tay sai của địch. Nghiễm nhiên, nàng trở thành bạn lòng thắm thiết của chàng. Nàng chết, lưỡi dao oan nghiệt, cắm ngập vào bụng. Nàng chết vì định cứu chàng thoát chết.

Bét-ty là người đàn bà đẹp nhất trong số những người đàn bà đẹp. Ngay từ buổi sơ kiến, chàng đã yêu nàng đắm đuối. Tới lúc hai người có thể tận hưởng hạnh phúc thì bị rẽ thủy, chia uyên. Nàng chết vì chàng. Nàng chọn cái chết cho chàng sống.

Ba người đẹp chết cho chàng sống, sự hy sinh cao cả ấy không làm chàng dừng dung như thường lệ được nữa. Chàng cảm thấy hối hận, và chán ghét nếp sống bạc bẽo của nghề điệp báo quốc tế.

Đột nhiên, trong đêm khuya thanh vắng, một tiếng nói cất lên :

— Văn Bình ?

Tiếng nói thanh tao từ một lùm cây vọng lại. Phải, nhà sư bất đắc dĩ là Tống Văn Bình, tức Z. 28, điệp viên lỗi lạc của sở Mật vụ Việt Nam, tên tuổi vang dội khắp năm châu.

Vòm trời vẫn trong vắt. Ngọn gió trinh nguyên từ rừng bèn kéo tới lướt thướt, mang theo mùi hương huyền bí của vương quốc Ai lao. Vành trăng lưỡi liềm e thẹn đang lúi trốn trên nền mây trần trường trắng nõn.

— Văn Bình ? Em đây mà.

Văn Bình ngồi thụp xuống theo phản ứng nghề nghiệp, đề phòng ngừa bất trắc. Nhận ra giọng đàn bà, và là giọng đàn bà quen thuộc, chàng đứng dậy, nhìn vào lùm cây đen ngòm.

Một thiếu phụ mặc toàn đen bước ra.

Suýt nữa chàng rú lên. Giai nhân đến thăm chàng giữa đêm hôm khuya khoắt, trong ngôi chùa hoang tịch mịch này là Thu Thu, tinh hoa của ngành điệp báo Đông nam Á, hiện là nhân viên tin cậy của ông Hoàng, dưới bí danh FR - 34.

Bộ đồ đen của nàng không gây ra cảm tưởng ám đạm, trái lại làm tăng vẻ đẹp phi phàm của nàng. Da nàng trắng muốt, màu trắng nõn nà tương phản với màu đen y phục, may chần, khiến tượng đá cũng sinh thêm muốn. Thân hình nầy nở tốt độ của nàng lại được nẩy nở thêm dưới làn vải đen mỏng dính, may bó cái bụng nhỏ xíu, và bộ ngực tròn trĩnh, căng cứng, nở phồng, như nũng nịu, như trêu người, như mời mọc.

Dưới ánh trăng bàng bạc, cặp mắt đen láy và linh động phóng ra những tia sáng ấm áp và ranh mãnh. Văn Bình đứng lặng, tâm thần băng khuâng. Chàng chưa biết xử trí ra sao. Khoác áo cà sa trên đất Lào đèo heo hút gió, chàng định ninh lia bỏ được cuộc đời hoạt động, lánh xa sự lồi cuồn của đàn bà, ngờ đâu ông Hoàng vẫn theo chàng như bóng với hình.

Thu Thu ôm chầm lấy chàng. Nàng định hôn môi chàng, song chàng nhẹ nhàng gạt ra, giọng ôn tồn lẫn chua xót :

— Thu Thu đừng quên tôi là người tu hành.

Nàng lắc đầu :

— Em quên sao được. Vì vậy, em lặn lội lên đây tìm anh.

Nhớ lại bức thư của ông Hoàng, chàng thờ dãi, ngao ngán :

— Ông Hoàng nhờ em tới triệu anh về phủ.